

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 279/SVHTTDL-QLVH  
V/v đề nghị góp ý dự thảo Nghị Quyết về  
đặt tên, đổi tên đường, thành phố Đông Hà

Quảng Trị, ngày 28 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban mặt trận TQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Trung tâm tin học tỉnh Quảng Trị.


Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp tại Công văn số 228/STP-XD&KTQBQPPL ngày 15/3/2019 về việc đề nghị bổ sung hồ sơ thẩm định Nghị Quyết đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc đặt tên, đổi tên đường, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;

Kính đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tham gia góp ý bằng văn bản về dự thảo Nghị quyết nói trên (*sao gửi kèm theo*); đề nghị Trung tâm tin học tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết lên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến tham gia rộng rãi của người dân.

Các ý kiến tham gia gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 10/4/2019 để tổng hợp trình UBND tỉnh theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND thành phố Đông Hà (p/h);
- Lưu VT, QLVH.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  


**Nguyễn Huy Hùng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà,  
tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc Ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa thông tin (nay là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc Quy định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc đề nghị Ban hành Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trình tại kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa VII; Báo cáo thẩm tra của ban Văn hoá- Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đặt tên 60 tuyến đường, đổi tên 01 tuyến đường, điều chỉnh 08 tuyến đường điểm đầu - điểm cuối, trên địa bàn thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà tổ chức thực hiện Nghị quyết; tổ chức gắn biển tên

đường; tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về ý nghĩa tên các đường theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2019.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Bộ VH, TT & DL;
- Cục Kiểm tra văn bản thuộc Bộ Tư pháp;
- TT, TU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, TAND, VKSND tỉnh;
- VP TU, VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành liên quan;
- TT HĐND, UBND thành phố Đông Hà;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Báo QT, Đài PT&TH tỉnh;
- Lưu: TV, VH, XH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hùng**

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Thực hiện Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc Quy định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; UBND tỉnh đã xây dựng Đề án đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị và thực hiện đầy đủ theo các văn bản hướng dẫn.

UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Đề án đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2018 với các nội dung sau:

#### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Đường, phố là một bộ phận hợp thành, gắn liền mật thiết với quá trình đô thị hóa của mỗi địa phương. Đối với thành phố Đông Hà - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh Quảng Trị, những năm qua đã và đang được quan tâm lập quy hoạch, đầu tư mở rộng không gian đô thị và phát triển các kết cấu hạ tầng đô thị.

Trên thực tế, tên các đường, phố trên địa bàn thành phố Đông Hà được định danh qua nhiều đợt xét đặt tên; nhưng về cơ bản là bắt đầu từ năm 1992 theo các Quyết định số 323/QĐ-UB ngày 06/5/1992; Quyết định số 736/QĐ-UB ngày 13/7/1996; Quyết định số 897/2002/QĐ-UB ngày 09/5/2002 của UBND tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 1043/QĐ-UB ngày 08/10/2012 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Việc đặt tên các đường, phố, công trình công cộng trong nhiều năm qua đã đạt được những thành công đáng kể, làm cho diện mạo đô thị ngày càng được khởi sắc và hoàn thiện, từng bước khắc phục được tình trạng “nhà không số, phố không tên”, đáp ứng được yêu cầu của quá trình phát triển đô thị, góp phần thực hiện tốt công tác quản lý hành chính, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa, khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc cho nhân dân.

Theo thống kê, hiện nay trên địa bàn thành phố Đông Hà có gần 100 tuyến đường đã được đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thiện, trong đó có hơn 70 tuyến đường được đầu tư đồng bộ về kết cấu hạ tầng giao thông nhưng chưa có tên. Đồng thời, một số tuyến đường có tên gọi chưa phù hợp với quy mô chiều dài và tính kết nối với các khu vực lân cận, một số tuyến đường khác đã được đặt tên nhưng hiện nay được đầu tư xây dựng hoàn thiện, điều chỉnh quy mô tuyến đường. Thực trạng trên gây không ít khó khăn cho công tác quản lý quy hoạch, đô thị, quản lý hành chính và giao dịch của các tổ chức cá nhân.

Việc xây dựng “Đề án đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2018” là cấp thiết, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng an ninh của thành phố Đông Hà.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN.**

### **1. Mục đích**

“Đề án đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2018” nhằm đặt tên đường cho các tuyến đường đã xây dựng hoàn thành nhưng chưa có tên đường; rà soát, đề xuất đổi tên đối với các tên đường chưa hợp lý, góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội.

### **2. Quan điểm chỉ đạo.**

Tuân thủ các trình tự, thủ tục, nội dung quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc Quy định đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Trong quá trình xây dựng Đề án, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch cơ quan thường trực của Hội đồng tư vấn đặt tên đường phố và công trình công cộng tỉnh Quảng Trị đã tổ chức họp lấy ý kiến của các sở, ban ngành cấp tỉnh, thành phố; đồng thời lấy ý kiến phản biện của UBMTTQVN thành phố (theo Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017), niêm yết công khai, đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử lấy ý kiến nhân dân để đảm bảo theo các văn bản nhà nước đã hướng dẫn.

Quá trình thẩm định tại tỉnh: UBND tỉnh đã chỉ đạo Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng tỉnh thẩm định Đề án và yêu cầu UBND thành phố Đông Hà chỉnh sửa, hoàn thiện. Đồng thời đã chỉ đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu lấy ý của các sở, ban, ngành liên quan, ý kiến phản biện của UBMTTQVN tỉnh.

Thực hiện Công văn số 741/UBND-VX, ngày 27/2/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc tổ chức lấy ý kiến Đề án đặt tên, đổi tên đường phố trên địa bàn thành phố Đông Hà theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã có văn bản gửi các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND thành phố Đông Hà tham gia góp ý vào dự thảo Nghị quyết, tổng hợp ý kiến gửi kèm hồ sơ theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

##### **1. Bố cục**

Nghị quyết gồm có 02 Điều

**Điều 1.** Đặt tên 60 tuyến đường, đổi tên 01 tuyến đường, điều chỉnh 08 tuyến đường điểm đầu - điểm cuối, trên địa bàn thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2018 *(có danh sách kèm theo)*.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

##### **2. Nội dung cơ bản**

**- Đặt tên 60 tuyến đường mới, trong đó:**

+ 57 tuyến đường đủ điều kiện *(chiều dài tối thiểu 200m, mặt cắt đường hiện trạng từ 8m trở lên)*.

+ 03 tuyến đường thuộc trường hợp đặc biệt *(có chiều rộng hiện trạng từ 5,5m – 7m nhưng do đi qua khu vực dân cư và là tuyến giao thông chính)*.

**- Đổi tên đường: 01 tuyến đường**

Đổi tên đường Hồ Xuân Hương – thành tên đường Nguyễn Văn Linh tại Khu đô thị Bắc sông Hiếu.

**- Điều chỉnh điểm đầu - điểm cuối của tuyến đường đã có tên:**

Có 08 tuyến thuộc phường Đông Lương: Đường Hồ Sỹ Thản, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Công Hoan, Trịnh Hoài Đức, Thoại Ngọc Hầu, Đặng Thới, Lý Thái Tổ, Trần Nhân Tông.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên đường phố thuộc thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*- Dự thảo Nghị quyết.*

*- Đề án đặt tên, đổi tên đường thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị năm 2018.*

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia dự thảo Đề án (có văn bản góp ý của các đơn vị liên quan kèm theo).

- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VH, TT&DL.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Nam**

I. DẶT TÊN ĐƯỜNG.

STT	Tên đường	Số hiệu trên bản đồ	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Mặt cắt đường hiện trạng (m)	Mặt cắt đường quy hoạch (m)	Kết cấu mặt đường hiện trạng	Hiện trạng, hạ tầng kỹ thuật	Thuộc phường
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)	(12)
1	Đặng Huy Trứ	1	Đường Trương Hán Siêu	Quốc lộ 9	330	7.0	7.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 1
2	Lưu Trọng Lư	2	Đường Lê Lai	Quốc lộ 9	330	7.0	7.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 1
3	Lý Chiêu Hoàng	3	Đường Nguyễn Huệ	Nguyễn Bình Khiêm	387	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 1
4	Bạch Thái Bưởi	4	Đường Lê Duẩn	Đường Phan Huy Chú	300	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 2
5	Nguyễn Đức Cảnh	5	Đường Đặng Dung	Đường Phan Huy Chú	480	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 2
6	Tăng Bạt Hổ	6	Giao đường Trần Bình Trọng	Đường Tô Hiến Thành	400	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 3
7	Tân Đà	7	Giao đường Trần Bình Trọng	Đường Tăng Bạt Hổ	230	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 3
8	Tô Hiến Thành	8	Đường Trần Bình Trọng	Đường Tăng Bạt Hổ	230	10.0	10.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 3
9	Mạc Đăng Dung	9	Đường Khố Bảo	Giao đường Thành Cổ	200	20.5	20.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 3
10	Phan Thanh Gian	10	Đường Mạc Đăng Dung	Đường QH	240	13.5	13.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 3
11	Hồ Nguyễn Trùng	11	Đường Mạc Đăng Dung	Đường QH	240	13.5	13.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 3



12	Nguyễn Huy Tường	12	Đường Chi Lăng	Đường Đào Tấn	415			5.5	5.5	Láng nhựa	thoát nước	Phường 4
13	Âu Cơ	13	Đường Hàm Nghi	Đường Lý Thường Kiệt	550			10.0	10.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 5
14	Nguyễn Thị Lý	14	Đường Lý Thường Kiệt	Đường Đặng Trần Côn	410			10.0	10.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 5
15	Nguyễn Đức Thuận	15	Đường Lý Thường Kiệt	Đường Đặng Trần Côn	410			10.0	10.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 5
16	Nguyễn Hồng	16	Đường Nguyễn Du	Đường Trần Quang Khải	500			8.0	8.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	Phường 5
17	Minh Mạng	17	Đường Hoàng Diệu	Đường Âu Lạc	475			26.0	26.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
18	Lý Quốc Sư	18	Đường Hoàng Diệu	Đường Âu Lạc	300			13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
19	Văn Lang	19	Đường Nguyễn Văn Trỗi	Đường QH	737			20.5	20.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
20	Âu Lạc	20	Đường Lê Duẩn	Đường QH	755			20.5	20.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
21	An Dương Vương	21	Đường Âu Lạc	Đường Hoàng Diệu	564			20.5	20.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
22	Nguyễn Văn Trỗi	22	Đường Âu Lạc	Đường Phạm Ngũ Lão	810			15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
23	Ngô Văn Sở	23	Đường QH	Đường Phan Đình Giót	210			15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
24	Phạm Ngọc Thạch	24	Đường Văn Lang	Đường Phan Đình Giót	400			15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh

25	Cù Chính Lan	25	Đường Phạm Ngọc Thạch	Đường Hoàng Diệu	202	15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
26	Nguyễn Quang Bích	26	Đường Nguyễn Văn Trỗi	Đường Cù Chính Lan	226	15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
27	Tôn Thất Thiệp	27	Đường Âu Lạc	Đường Hoàng Diệu	502	15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
28	Nguyễn Duy Trinh	28	Đường An Dương Vương	Đường QH	520	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
29	Nguyễn Phi Khanh	29	Đường An Dương Vương	Đường QH	520	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
30	Trần Thủ Độ	30	Đường An Dương Vương	Đường QH	710	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
31	Trần Khánh Dư	31	Đường Lê Thánh Tông	Đường Trần Khánh Chân	282	15.0	15.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
32	Trần Khát Chân	32	Đường Hoàng Diệu	Đường Trần Khánh Dư	282	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
33	Trần Quang Diệu	33	Đường Trần Khánh Dư	Đường Trần Khánh Chân	293	13.0	13.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
34	Trần Huy Liệu	34	Đường Hoàng Diệu	Ranh giới địa chính Cam Lộ	950	20.5	20.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Thanh
35	Nguyễn Tuấn	35	Đường Trần Nguyễn Hãn	Lê Trục	600	10.0	10.0	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Giang
36	Nam Cao	36	Đường Trần Hoàn	Xuyên Á	1,000	20.5	20.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Giang
37	Mai Chiêm Cường	37	Đường Thanh Niên	Trần Nguyễn Hãn	550	15.5	15.5	Bê tông nhựa	Cấp điện, nước và thoát nước	P. Đông Giang
38	Xuân Diệu	38	Đường Mai	Đường QH	430	13.5	13.5	Bê tông	Cấp điện,	P. Đông





## II. ĐỔI TÊN ĐƯỜNG

STT	Vị trí	Tên đã có	Tên điều chỉnh	Điểm đầu	Đi qua	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng hiện trạng	Chiều rộng quy hoạch	Kết cấu mặt đường hiện trạng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
1	Khu đô thị Bắc sông Hiếu (GD 1) T1	Hồ Xuân Hương	Nguyen Văn Linh	Đường Lê Duẩn	T5, N2, T4, N5	T6 (Tuyến 41)	566	47.0	47.0	Bê tông nhựa	Chưa được cắm biển tên đường Hiện đang giai đoạn hoàn thành

## III. ĐIỀU CHỈNH TÊN ĐƯỜNG

STT	Tên đường	Điểm đầu	Đi qua	Điểm cuối	Chiều dài đã có(m)	Chiều dài mới dài (m)	Tổng chiều dài (m)	Mặt cắt hiện trạng	Mặt cắt quy hoạch	Kết cấu mặt đường hiện trạng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Hồ Sỹ Thán	Nguyễn Văn Cừ	N3, N6 Đặng Thị	Nguyễn Hữu Thọ (dự kiến)	200	401	601	15.5	15.5	Bê tông nhựa
2	Nguyễn An Ninh	Nguyễn Vức	D3	Lý Thái Tô	200	1,470	1,670	19.5	19.5	Bê tông nhựa
3	Nguyễn Công Hoan	Nguyễn Vức	D3	Thoại Ngọc Hầu	200	349	549	13.0	13.0	Bê tông nhựa
4	Trịnh Hoài Đức	Nguyễn Văn Cừ	N3, N6, N7, N8, N9, N12 (82-81-80-79)	Nguyễn Hữu Thọ (dự kiến)	200	463	663	23.3	23.3	Bê tông nhựa
5	Thoại Ngọc Hầu	Nguyễn Văn Cừ	N6, N7, N8, N9, N12	Nguyễn Hữu Thọ (dự kiến)	200	540	740	19.5	19.5	Bê tông nhựa
6	Đặng Thị	Hùng Vương	D8, D13, D13A, D14, D15, D16, D16A	Lý Thái Tô	640	1,072	1,712	19.5	19.5	Bê tông nhựa
7	Lý Thái Tô	Điện Biên Phủ	N7, N8, N15	Đặng Thị	600	328	928	22.5	22.5	Bê tông nhựa
8	Trần Nhân Tông	Điện Biên Phủ	N8, N15	Đặng Thị	650	409	1,059	35.0	35.0	Bê tông nhựa